SỞ Y TẾ TP HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM Y TẾ
KHU VỰC THUẬN AN

Số: 1464 /TTYT-KHNV
*V/v báo giá khám sức khỏe công dân trong độ tuổi sẵn sàng gọi nhập ngũ năm 2027*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Lái Thiêu, ngày 05 tháng 11 năm 2026*

**Kính gửi:**

- Ủy ban nhân dân các phường: Dĩ An, Lái Thiêu, Đông Hòa, Bình Hòa, An Phú, Thuận An, Tân Đông Hiệp, Thuận Giao;
- Hội đồng Nghĩa vụ quân sự các phường: Dĩ An, Lái Thiêu, Đông Hòa, Bình Hòa, An Phú, Thuận An, Tân Đông Hiệp, Thuận Giao;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 06 tháng 02 năm 2026 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị quyết số 399/NQ-HĐND ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán; giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh do ngân sách nhà nước thanh toán; giá cụ thể dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc danh mục do quỹ bảo hiểm y tế thanh toán mà không phải là dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh theo yêu cầu tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước do Thành phố Hồ Chí Minh quản lý;

Căn cứ Kế hoạch số 10252/KH-HĐNVQS ngày 16 tháng 10 năm 2026 của Hội đồng Nghĩa vụ quân sự Thành phố Hồ Chí Minh về việc tổ chức khám sức khỏe công dân trong độ tuổi sẵn sàng gọi nhập ngũ năm 2027;

Trung tâm Y tế khu vực Thuận An báo giá khám sức khỏe công dân trong độ tuổi sẵn sàng gọi nhập ngũ năm 2027 như sau:

*Đơn vị tính: đồng*

| STT | Các loại dịch vụ | Giá |
|---|---|---|
| 1 | Công khám các chuyên khoa | 160.000 |
| 2 | Định nhóm máu hệ ABO (Kỹ thuật phiến đá) | 42.100 |
| 3 | Định nhóm máu hệ Rh (Kỹ thuật phiến đá) | 33.500 |
| 4 | Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi (bằng máy đếm laser) | 49.700 |
| 5 | Đo hoạt độ ALT (GPT) [Máu] | 22.400 |
| 6 | Đo hoạt độ AST (GOT) [Máu] | 22.400 |
| 7 | Định lượng Urê máu [Máu] | 22.400 |
| 8 | Định lượng Creatinin (máu) | 22.400 |
| 9 | Định lượng Glucose [Máu] | 22.400 |
| 10 | HBsAg test nhanh | 58.600 |

| STT | Các loại dịch vụ | Giá |
|---|---|---|
| 11 | HCV Ab test nhanh | 58.600 |
| 12 | HIV Ab test nhanh | 58.600 |
| 13 | Tổng phân tích nước tiểu (bằng máy tự động) | 28.600 |
| 14 | Siêu âm ổ bụng (gan, mật, tụy, lách, thận, bàng quang) | 58.600 |
| 15 | Chụp X-quang số hóa 1 phim [Chụp X-quang ngực thẳng] | 73.300 |
| 16 | Điện tim thường | 39.900 |
| 17 | Đo khúc xạ máy | 12.700 |
| 18 | Xét nghiệm nước tiểu phát hiện ma túy (*) | 224.000 |
| 18.1 | Định tính Morphin (test nhanh) [niệu] | 44.800 |
| 18.2 | Định tính Amphetamine (test nhanh) [niệu] | 44.800 |
| 18.3 | Test Methamphetamine [niệu] | 44.800 |
| 18.4 | Định tính Marijuana (THC) (test nhanh) [niệu] | 44.800 |
| 18.5 | Định tính Codein (test nhanh) [niệu] | 44.800 |

*(*) Tổng giá của 05 test xét nghiệm ma túy (mục 18.1 đến 18.5).*

Trên đây là báo giá khám sức khỏe công dân trong độ tuổi sẵn sàng gọi nhập ngũ năm 2027 của Trung tâm Y tế khu vực Thuận An./.

***Nơi nhận:***
- Như kính gửi;
- Ban Giám đốc;
- Phòng Tài chính - Kế toán;
- Lưu: VT, KHNV (N).

**GIÁM ĐỐC**

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC THUẬN AN

Phan Quang Toàn